

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**  
(Số tuần: 4 tuần: Từ ngày 30/03->24/04/2026)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Ghi chú
TT	Mục tiêu			
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b> <i>* Phát triển vận động</i>				
1	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Máy bay kêu ù ù...</li> <li>- Tay: 2 tay đưa sang ngang hạ xuống</li> <li>- Lưng bụng lườn: quay người sang 2 bên phải trái</li> <li>- Chân: Ngồi xuống, đứng lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* HĐ chơi - tập</li> <li>- Hô hấp: Máy bay kêu ù ù...</li> <li>- Tay: 2 tay đưa sang ngang hạ xuống</li> <li>- Lưng bụng lườn: quay người sang 2 bên phải trái</li> <li>- Chân: Ngồi xuống, đứng lên.</li> <li>- Tập theo nhạc bài: Đoàn tàu nhỏ xíu</li> </ul>	
2	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi theo hiệu lệnh.	Đi theo hiệu lệnh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Chơi - tập có chủ định</li> <li>- Đi theo hiệu lệnh</li> <li>+ TCVD: Ô tô vào bến</li> </ul>	
4	Trẻ biết phối hợp được tay, chân, cơ thể trong khi bò chui qua cổng	Bò chui qua cổng	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Chơi – tập có chủ định</li> <li>- Bò chui qua cổng</li> <li>+ TCVD: Các chú chim sẻ</li> </ul>	
5	Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném bóng về phía trước (tối thiểu 1,5m), bật tại chỗ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném bóng về phía trước.</li> <li>- Bật tại chỗ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Chơi – tập có chủ định</li> <li>- Ném bóng về phía trước.</li> <li>+ TCVD: máy bay</li> <li>- Bật tại chỗ.</li> <li>+ Dung dăng dung dẻ.</li> </ul>	
6	Trẻ vận động được cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "múa khéo".	Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau.	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi</li> <li>- Trò chơi: Năm ngón tay.</li> <li>- Góc NT: Chơi với bút màu: di, vẽ về 1 số phương tiện giao thông ( xe máy, bánh xe..).</li> <li>+ Xem tranh, ảnh, sách báo về các loại phương tiện giao thông (ô tô, xe máy, tàu hỏa, máy bay..).</li> </ul>	
7	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong hoạt động: di, vẽ. Lật mở trang sách về phương tiện giao thông.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập cầm bút di, vẽ về 1 số phương tiện giao thông (xe máy, bánh xe..).</li> <li>- Lật mở trang sách.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc NT: Chơi với bút màu: di, vẽ về 1 số phương tiện giao thông ( xe máy, bánh xe..).</li> <li>+ Xem tranh, ảnh, sách báo về các loại phương tiện giao thông (ô tô, xe máy, tàu hỏa, máy bay..).</li> </ul>	

			- Trò chơi mới: Úm ba la! Cái gì biến mất, cái gì xuất hiện; Máy bay; chim và ô tô; ô tô vào bến
<b>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>			
13	Trẻ biết tránh một số vật dụng nguy hiểm, nơi nguy hiểm (lòng đường, bộ xe máy khi vừa tắt máy, gầm xe ô tô, bao diêm, ngọn nến,..)	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần (lòng đường, bộ xe máy khi vừa tắt máy, gầm xe ô tô, bao diêm, ngọn nến,..)	* Hoạt động chơi - Cho trẻ xem video tranh ảnh và trò chuyện với trẻ không chơi dưới lòng đường, khi qua đường có người lớn dắt - Dạy trẻ không sờ vào bộ xe máy, không được chui vào gầm xe ô tô chơi, ngồi xe đúng cách khi tham gia GT, không được nghịch bao diêm, ngọn nến,..
<b>2. Lĩnh vực phát triển nhận thức</b>			
15	Trẻ biết sờ, nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số phương tiện giao thông quen thuộc.	Biết sờ, nhìn, nghe để nhận biết âm thanh của một số phương tiện giao thông quen thuộc (Xe máy, xe đạp, ô tô, tàu hỏa, máy bay,..).	* Chơi-tập có chủ định - NB: Ô tô con, ô tô tải. - NB: Xe máy, xe đạp - NB: Máy bay - NB: Tàu hỏa * Hoạt động chơi - Trò chơi: Máy bay (TCTV: Ô tô tải, Ô tô chở khách, xe máy, xe máy chở người, xe đạp, tàu hỏa, máy bay chở khách, mũ bảo hiểm...)
19	Trẻ nhận biết được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số phương tiện giao thông quen thuộc.	Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số phương tiện giao thông gần gũi. (Xe máy, xe đạp, ô tô, tàu hỏa, máy bay,..).	
21	Trẻ chỉ, lấy hoặc cắt đúng đồ chơi có hình dạng khác nhau theo yêu cầu về phương tiện giao thông.	Hình tròn – hình vuông.	* Hoạt động chơi - Trò chơi: Hộp phân loại hình dạng.
<b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>			
	Trẻ trả lời được các câu hỏi: Cái gì đây?	Nghe các câu hỏi: "Cái gì?"; "Xe gì";	* Hoạt động chơi - Xem video, tranh ảnh

23	Xe gì đây? Đi ở đâu, kêu thế nào?	“Đi ở đâu?”, “Kêu thế nào?”	trò chuyện về các phương tiện giao thông quen thuộc (Xe máy, xe đạp, ô tô, tàu hỏa, máy bay,...)
24	Trẻ hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện về phương tiện giao thông.	Nghe truyện ngắn: Xe Lu và xe Ca; Câu chuyện về chú Xe Ủi; Vì sao Thỏ cụt đuôi. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	* Chơi-tập có chủ định - Truyện: Xe Lu và xe ca - Đọc thơ: Xe đạp; bé nằm mơ, con tàu, - Nghe đọc truyện: Câu chuyện về chú Xe Ủi; Vì sao Thỏ cụt đuôi. * Hoạt động chơi - Đọc ca dao-đồng dao: Bà cùng đi chợ trời mưa. - Xem video, tranh ảnh, gọi tên, mô tả về các loại phương tiện giao thông gần gũi (Ô tô, xe đạp, xe máy, máy bay,...)
26	Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	Đọc các đoạn thơ, ca dao, đồng dao ngắn có câu 3-4 tiếng.	Bà cùng đi chợ trời mưa. - Xem video, tranh ảnh, gọi tên, mô tả về các loại phương tiện giao thông gần gũi (Ô tô, xe đạp, xe máy, máy bay,...)
27	Trẻ nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ tên gọi, tiếng kêu của một số phương tiện giao thông quen thuộc.	Sử dụng các từ chỉ các phương tiện giao thông: Ô tô, xe đạp, xe máy, máy bay, tàu hỏa	- Chọn lô tô về phương tiện giao thông đường bộ. - Trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê.
28	Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: Hỏi về các vấn đề quan tâm như: Xe gì đây? Đi ở đâu? âm thanh kêu như thế nào?	Thể hiện hiểu biết của bản thân bằng 1-2 câu đơn giản về các phương tiện giao thông quen thuộc (Ô tô, xe đạp, xe máy, máy bay, tàu hỏa,...)	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Thực hành cho trẻ cách tham gia giao thông đúng cách;, cách đội mũ bảo hiểm; trò chuyện với trẻ về lợi ích của các PTGT...
<b>4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ</b>			
37	Trẻ thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bán hàng, bác sĩ khám bệnh; nấu cho em ăn, bế em..).	Tập sử dụng một số đồ chơi như bán hàng 1 số phương tiện giao thông bằng đồ chơi: ô tô, xe máy, máy bay,...đồ dùng nấu ăn, bác sĩ,...	* Hoạt động chơi - Chơi: Bán hàng; bác sĩ khám bệnh; nấu cho em ăn, bế em...
40	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc bài	* Chơi - tập có chủ định - Hát: Lái ô tô, - VĐTN: Em tập lái ô tô

	một vài bài quen thuộc trong chủ đề “phương tiện giao thông”.	<p>hát: Lái ô tô; Em tập lái ô tô</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe hát: Bạn ơi có biết, Anh phi công ơi.</li> <li>- Chơi với dụng cụ âm nhạc: xắc xô, phách tre, trống, đàn, sáo...</li> <li>- Hát dân ca: Gà gáy</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe hát: Bạn ơi có biết, Anh phi công ơi.</li> <li>- Trò chơi: Ai nhanh hơn, ai đoán đúng.</li> <li>- Biểu diễn văn nghệ.</li> <li>* Hoạt động chơi</li> <li>- Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống, đàn, sáo...</li> <li>- Hát dân ca "Gà gáy".</li> </ul>	
41	Trẻ thích di màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh về phương tiện giao thông.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, xếp hình.</li> <li>Xem tranh về phương tiện giao thông (Ô tô, xe đạp, xe máy, máy bay, tàu hỏa, ...)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Chơi - tập có chủ định</li> <li>- HĐVĐV:</li> <li>+ Xếp ô tô</li> <li>+ Vẽ bánh xe</li> <li>+ Nặn bánh xe</li> <li>+ Di màu máy bay</li> <li>* Hoạt động chơi</li> <li>- Góc HĐVĐV: Xếp ô tô, đoàn tàu, đường đi, xếp bên xe, bên tàu...</li> <li>- Góc nghệ thuật: Di màu, nặn, xé dán, xem sách, tranh ảnh về phương tiện giao thông gần gũi (Ô tô, xe đạp, xe máy, máy bay, tàu hỏa,..)</li> </ul>	

Ngày 24 tháng 03 năm 2026

**Tổ phó chuyên môn**  
(Ký duyệt)

**Giáo viên**

**Phạm Thị Hồng Huệ**

**Mai Thị Thu Hương    Trần Thị Mỹ Hà**

**Nguyễn Thị Thúy Quỳnh**